

Số: /BVĐK-TCHC
V/v mời báo giá dịch vụ vệ sinh công nghiệp
tại Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang

Lạng Giang, ngày tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh hàng hóa

Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá phục vụ lập dự toán: Thuê dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang, Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang kính mời các nhà cung cấp quan tâm báo giá dịch vụ theo yêu cầu tại phụ lục kèm theo. Chi tiết đề nghị báo giá như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ và tên: Ông Nguyễn Ngọc An
 - Chức vụ: Trưởng Phòng Tổ chức hành chính.
 - Điện thoại: 0977.933.617
 - Email: bvdklanggiang.syt@bacninh.gov.vn
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư hoặc Phòng Tổ chức hành chính thuộc Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang – Thôn Nguyễn, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: 07 ngày kể từ thời điểm đăng tải chào giá. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu **90 ngày** kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Dịch vụ đề nghị báo giá như sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu của dịch vụ	ĐVT	Số lượng
1.	Dịch vụ vệ sinh công nghiệp trọn gói tại Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang	Dịch vụ vệ sinh trọn gói bao gồm: nhân viên làm sạch, thiết bị và dụng cụ làm sạch, bảo hộ, an toàn lao động, bảo hiểm cho công nhân, hóa chất làm sạch và bảo dưỡng, chi phí quản lý... <i>Chi tiết yêu cầu dịch vụ tại Phụ lục đính kèm.</i>	Tháng	24

2. Địa điểm cung cấp: Dịch vụ được cung cấp trọn gói trong thời gian thực hiện hợp đồng tại Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang.

3. Thời gian thực hiện gói thầu: 24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Việc thanh toán cho Nhà thầu thực hiện theo tháng bằng chuyển khoản sau khi hai bên nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành từng tháng và nhà thầu cung cấp đầy đủ hóa đơn và chứng từ tài chính theo quy định.

- Thời hạn thanh toán trong vòng không quá 90 ngày kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Các thông tin khác:

- Tài liệu pháp lý của nhà thầu;

Đề nghị các Đơn vị cung cấp dịch vụ quan tâm báo giá./.

Nơi nhận:

- Hệ thống ĐTQG (đề t/b),
- Công TT đơn vị (đề t/b);
- Lưu: VT, TCHC, HSĐT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Mạnh

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thư mời báo giá số ... /BVĐK-TCHC ngày /5/2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang)

BÁO GIÁ DỊCH VỤ VỆ SINH TRỌN GÓI

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang

Chúng tôi, Công ty (Tên Đơn vị)....., có địa chỉ tại: Số điện thoại

Chúng tôi cam kết là đơn vị có tư cách pháp nhân độc lập, được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ báo giá theo quy định của pháp luật.

Căn cứ danh mục dịch vụ đề nghị báo giá của Quý Cơ quan, Chúng tôi báo giá chi tiết như sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu của dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá VND	Thành tiền VND					
1.	Dịch vụ vệ sinh công nghiệp trọn gói tại Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang	Dịch vụ vệ sinh trọn gói bao gồm: nhân viên làm sạch, thiết bị và dụng cụ làm sạch, bảo hộ, an toàn lao động, bảo hiểm cho công nhân, hóa chất làm sạch và bảo dưỡng, chi phí quản lý... Chi tiết yêu cầu dịch vụ như sau: 1. NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỦA DỊCH VỤ a. Số lượng nhân sự - Số nhân công thực hiện trực tiếp: 09 người (trong đó có 08 nhân công lao động và 01 giám sát). - Chi tiết nhân sự như sau:	Tháng	24							
		<table border="1"><thead><tr><th>STT</th><th>Vị trí</th><th>ĐVT</th><th>Số lượng nhân</th><th>Thời gian làm việc</th></tr></thead></table>	STT	Vị trí	ĐVT	Số lượng nhân	Thời gian làm việc				
STT	Vị trí	ĐVT	Số lượng nhân	Thời gian làm việc							

			viên vệ sinh					
	1	Nhà 7 tầng						
	1.1	Tầng 5, Tầng 6 (Nhà mổ , Khoa ngoại)	người	1	8 giờ/ngày/ người			
	1.2	Tầng 4, Tầng 7 (Các phòng chức năng, Khoa dược)	người	1	8 giờ/ngày/ người			
	1.3	- Tầng 1: Khoa Hồi sức cấp cứu-Chống độc; bộ phận Xquang; - Tầng 2: Chăm sóc sức khỏe sinh sản - Tầng 3 (Khoa nội lây; Khoa lây truyền nhiễm)	người	2	8 giờ/ngày/ /người			
	4	Tòa nhà 2 tầng (Khoa nhi; Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn;	người	1	8 giờ/ ngày/ người			
	5	Tòa nhà 2 tầng Khoa Đông Y-PHCN; Đơn nguyên Thận	người	1	8 giờ/ ngày/ người			
	6	Tòa nhà 2 tầng khoa Khám bệnh; Khoa Xét Nghiệm; khoa CĐHA-TDCN)	người	1	8 giờ/ ngày/ người			

		7	Ngoại cảnh khuôn viên Bệnh viện, nhà đại thể, nhà chứa rác thải y tế và các khu vực còn lại...	người	1	8 giờ/ ngày/ người				
		8	Giám sát	người	1	8 giờ/ ngày/ người				
			Tổng	người	09					
	<p>+ Thời gian làm việc hàng ngày: 30 ngày/tháng (đảm bảo mỗi công nhân làm việc đủ 8h/ngày, 26 ngày/tháng).</p> <p>+ Sáng từ 06h đến 11h (làm từ 6h đến 9h, nghỉ giữa ca từ 9h đến 9h30 và làm tiếp từ 9h30 đến 11h).</p> <p>+ Chiều từ 13h30 đến 17h (làm từ 13h30 đến 15h30, nghỉ giữa ca từ 15h30 đến 16h và làm tiếp từ 16h đến 17h).</p> <p>+ Giờ làm việc có thể linh động theo giờ làm việc mùa đông và mùa hè của bệnh viện.</p> <p>+ Số lượng nhân công lao động: Từ thứ 2 đến 6 làm 100% số lượng nhân công. Riêng thứ 7 và chủ nhật làm 50% số lượng nhân công.</p> <p>* Lưu ý: Thời gian có thể linh hoạt tùy theo yêu cầu của từng công việc cụ thể và theo sự phân công trực tiếp của Giám sát.</p> <p>c. Nội dung công việc chi tiết:</p> <p><i>Làm sạch trọn gói theo quy trình các khu vực sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Khu vực sảnh, hành lang công cộng. - Khu vực hành lang, tiền sảnh các khoa. - Làm sạch cầu thang bộ các tòa nhà. - Làm sạch khu vệ sinh trong và ngoài các tòa nhà. - Khu vực bên trong các phòng chức năng. 									

- Khu vực bên trong các phòng chuyên môn.
- Khu vực bên trong các buồng bệnh.
- Khu vực các khoa phẫu thuật, hồi sức cấp cứu...

Nội dung công việc cụ thể:

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
I. KHU VỰC SẢNH, HÀNH LANG CÔNG CỘNG				
A. Khu vực hành lang, tiền sảnh các khoa, phòng				
1	Quét mạng nhện		X	
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X
3	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
4	Lau kính hành lang thấp dưới 3m		X	
5	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc đèn		X	
6	Lau lan can hành lang		X	
7	Lau ghế chờ ngoài hành lang	X		
8	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo	X		

			dán giấy thông báo (nếu có)							
		9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X						
		10	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X						
		11	Lau bằng cây lau khô	X						
		12	Vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X						
		13	Thường xuyên kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X						
		14	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng lần/3 tháng						01	
B. làm sạch cầu thang bộ										
		STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng				
		1	Quét mạng nhện		X					
		2	Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, bảng điện, quạt			X				
		3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu		X					

			có)						
		4	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tác đèn		X				
		5	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn cầu thang	X					
		6	Làm sạch các ô thoáng dọc hành lang		X				
		7	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X					
		8	Lau bằng cây lau khô	X					
		9	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X					
		10	Thay túi đựng nilon và khử mùi	X					
		11	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng						
			01lần/ 3 tháng						
		12	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X					
		C. Khu vực nhà vệ sinh, nhà đại thể, nhà quản lý rác...							

		1	Quét mạng nhện		X				
		2	Lau trần		X				
		3	Làm sạch két nước				X		
		4	Lau hệ thống đèn và các thiết bị vệ sinh lavabo, bệ	X					
		5	Lau hệ thống cửa ra vào, cửa sổ		X				
		6	Lau khô các đồ đạc thiết bị sau khi làm sạch	X					
		7	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X					
		8	Khử mùi, diệt trùng, diệt khuẩn	X					
		9	Thường xuyên kiểm tra đội nước hoặc xử lý các vết bẩn phát sinh	X					
		10	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X					
		11	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng 01lần/3 tháng						
		12	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X					

II. KHU VỰC BÊN TRONG CÁC KHOA, PHÒNG: (Khu vực phòng Hành chính, phòng Trưởng khoa, phòng ĐD Trưởng, phòng họp, phòng hội trường, và các phòng chức năng khác)								
STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng				
1	Quét mạng nhện		X					
2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X				
3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)	X						
4	Làm sạch bồn rửa tay	X						
5	Làm sạch nhà vệ sinh	X						
6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m	X						
7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ	X						
8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X					
9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X						
10	Lau lan can hành lang	X						

		11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X					
		12	Lau bằng cây lau khô	X					
		13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X					
		14	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X					
		15	Khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X					
		16	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng 01 lần/3 tháng						
		17	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X					
III. BÊN TRONG CÁC KHOA, PHÒNG CHUYÊN MÔN như (Khoa Khám bệnh, khoa Hồi sức cấp cứu, Chẩn đoán hình ảnh, Xét nghiệm...)									
		1	Quét mạng nhện		X				
		2	Lau đèn chiếu sáng, quạt				X		
		3	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X				

		4	Làm sạch bồn rửa tay	X					
		5	Làm sạch nhà vệ sinh	X					
		6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m		X				
		7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X				
		8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X				
		9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X				
		10	Lau lan can hành lang	X					
		11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X					
		12	Lau sàn bằng cây lau khô	X					
		13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X					
		14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X					
		15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X					
		16	khử mùi, tiệt trùng diệt	X					

			khuẩn						
	17	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng					01 lần/		
	18	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X						
IV. BÊN TRONG CÁC PHÒNG BUỒNG BỆNH									
	STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng				
	1	Quét mạng nhện		X					
	2	Lau đèn chiếu sáng, quạt			X				
	3	Làm sạch bồn rửa tay	X						
	4	Làm sạch nhà vệ sinh	X						
	5	Làm sạch giường bệnh nhân	X						
	6	Làm sạch tủ đựng đồ của bệnh nhân	X						
	7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X					
	8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X					
	9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X					

		10	Lau lan can hành lang	X					
		11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X					
		12	Lau sàn bằng cây lau khô	X					
		13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X					
		14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X					
		15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X					
		16	Khử mùi nếu có	X					
		17	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng 01lần / 3 tháng						
V. BÊN TRONG CÁC KHU VỰC PHẪU THUẬT, HỒI SỨC CẤP CỨU									
		STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng			
		1	Quét mạng nhện		X				
		2	Lau đèn chiếu sáng, quạt		X				

		3	Làm sạch các vết tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X				
		4	Làm sạch bồn rửa tay	X					
		5	Làm sạch nhà vệ sinh	X					
		6	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 03m		X				
		7	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X				
		8	Làm sạch bảng công tắc đèn		X				
		9	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà		X				
		10	Lau lan can hành lang	X					
		11	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X					
		12	Lau sàn bằng cây lau khô	X					
		13	Thu gom, vận chuyển rác thải tới nơi quy định	X					
		14	Cọ thùng rác, thay túi đựng rác	X					

15	Lau khô các đồ đạc, thiết bị sau khi làm sạch	X			
16	khử mùi, tiệt trùng diệt khuẩn	X			
17	Làm sạch sàn bằng máy chuyên dụng			X	
18	Luôn kiểm tra làm sạch ngay khi thấy vết bẩn	X			
VI. KHU VỰC NGOẠI CẢNH					
STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	
1	Quét khu vực lối đi xung quanh các tòa nhà	X			
2	Vệ sinh khu vực bảo vệ		X		
3	Vệ sinh bồn cây cảnh, vườn hoa	X			
4	Tưới cây, chăm sóc cây		X		
5	Vệ sinh thùng rác bên ngoài		X		
6	Thường xuyên khơi thông cống rãnh hoặc khi trời mưa			X	
7	Thu gom vận chuyển rác thải đến nơi quy định	X			

8	Tổng vệ sinh chung			X				
d. Chất lượng đầu ra của dịch vụ								
Danh mục dịch vụ		Yêu cầu về chất lượng						
1. Sảnh ra vào, sảnh chờ, hành lang, cầu nối các tòa nhà								
1.1. Bề mặt cửa/Khung cửa		Không có bụi và vết bẩn						
1.2. Sàn		<ul style="list-style-type: none"> - Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường. 						
1.3. Tường/Vách ngăn		<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn 						
1.4. Kính/Cửa sổ		Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.						
1.5. Thiết bị/Nội thất		Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.						
1.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn		Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.						
1.7. Lan can		Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.						

		1.8. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, bụi bám.				
		2. Nhà vệ sinh					
		2.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn				
		2.2. Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	Không có bụi, bùn đất và vết bẩn				
		2.3. Vách ngăn/Tường	- Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn				
		2.4. Bảng kính/Cửa sổ	Không có bụi và vết bẩn				
		2.5. Gương	Không có bụi và vết bẩn				
		2.6. Thiết bị/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn				
		2.7. Công tắc/Ổ điện/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn				
		2.8. Chậu rửa tay/Bàn chậu	- Không có bụi và vết bẩn - Vòi nước không có vết bẩn - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước				
		2.9. Bồn cầu	- Lòng bồn cầu không có vết bẩn - Không có mùi hôi				

			<ul style="list-style-type: none"> - Không xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn 				
		2.10. Nắp bồn cầu	Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn				
		2.11. Thiết bị xả nước	<ul style="list-style-type: none"> - Cản gạt của thiết bị xả nước, bề nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn - Các phần còn lại của hệ thống (như bề nước gắn cao) phải sạch sẽ không có vết bẩn hoặc bụi. 				
		2.12. Phòng tắm: 2.12.1. Thiết bị vòi tắm 2.12.2. Sàn phòng tắm, bao gồm cả khe thoát nước 2.12.3. Tường phòng tắm	<ul style="list-style-type: none"> - Tất cả 3 thành phần trên không có bụi và vết bẩn - Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước 				
		2.13. Hộp đựng giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn				
		2.14. Nơi treo giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn				
		2.15. Thùng rác	<ul style="list-style-type: none"> - Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Thùng rác được thay túi rác hàng ngày. 				

		- Bên ngoài thùng rác được cọ rửa thường xuyên.				
		3. Thang máy				
	3.1. Sàn/Tường/Cửa	- Sàn không có bụi - Các vách bên trong thùng thang và bảng điều khiển không có bụi và vết bẩn				
	3.2. Góc thang và đèn	Không có bụi				
	3.3. Ray trượt cửa thang máy	Không có các mảnh vụn				
		4. Các phòng làm việc, buồng bệnh, buồng khám, buồng thủ thuật				
	4.1. Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn				
	4.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn, vết máu... - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Sàn được phủ bằng vinyl không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.				
	4.3. Tường/Vách ngăn/Trần nhà	- Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn				
	4.4. Kính/Cửa sổ	Không có bụi và vết bẩn				

	4.5. Thiết bị/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn				
	4.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn				
	4.7. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Không có bụi và vết bẩn				
	5.8.Thùng đựng giấy rác	- Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Thùng rác được rửa thường xuyên. - Bên ngoài nắp thùng không có bụi và vết bẩn.				
	5. Trần nhà					
	5.1. Thiết bị chiếu sáng	Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện				
	5.2. Lỗ thông hơi	Không có bụi, vết bẩn, mạng nhện				
	5.3. Tấm trần/quạt trần	Không có bụi, mạng nhện				
	5.4. Ống dẫn	Không có bụi				
	6. Chậu cây, bồn cây	- Không có đầu mẫu thuốc lá - Không có rác và mảnh vụn - Định kỳ tỉa bớt cành cây.				
	7. Mặt tiền bên ngoài					
	7.1. Tường	Không có chất bẩn không làm sạch được				
	7.2. Bề mặt kính	- Không có chất bẩn không làm sạch				

			được				
		8. Mái nhà					
		8.1. Bề mặt mái nhà	Không có cát, rác, mảnh vụn				
		8.2. Lối thoát nước mưa	Không có cát, rác, mảnh vụn				
		8.3. Rãnh nước	Không có cát, rác, mảnh vụn				
		9. Khu vực đường đi, bãi đậu xe, sân	Không có cát, rác, mảnh vụn				
		10. Khu vực ngoại cảnh	- Không có rác - Không có lá và cành khô				
		11. Đường thoát nước	- Không có cát, đất, rác				
		12. Khu vực tập kết rác	- Sắp xếp gọn gàng khi tập kết rác - Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường - Không có mùi hôi				
		13. Thùng rác công cộng.	- Không có mùi hôi - Hàng ngày phải thu gom rác trong thùng đưa về nơi tập kết. Không để rác đầy quá ½ thùng. - Không có vết bẩn ngoài thùng				

*** Ghi chú :**

1. Đơn giá đã bao gồm thuế VAT, các loại chi phí quản lý, các loại thuế, phí khác và toàn bộ chi phí bàn giao, nghiệm thu, hướng dẫn sử dụng tại địa điểm sử dụng mà Chủ đầu tư không phải thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào khác.
2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

Chúng tôi cam kết:

3. Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
4. Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
5. Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

.....ngày tháng năm 2026

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)